

Bản án số: 92/2018/HS-ST
Ngày 19/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Nguyễn Hạ Tuấn, cán bộ hưu trí thị trấn Vân Đình, Ứng Hòa, Hà Nội

Ông Đặng Viết Côi, cán bộ hưu trí thị trấn Vân Đình, Ứng Hòa, Hà Nội

- Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Kim Lành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa : Ông Đỗ Khắc Toán - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 101/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo: **ĐÀO B**, sinh ngày 14/5/1989 tại H, huyện U, thành phố Hà Nội; nơi cư trú : Thôn A, xã H, huyện U, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp : Lao động tự do; trình độ học vấn : 12/12; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : Không; họ tên bố: Đào Văn N, sinh năm 1957; họ tên mẹ : Nguyễn Thị L (Đã chết); vợ, con : Chưa có; tiền sự : Không; tiền án : Ngày 19/12/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Hà Nội xử phạt 36 tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/2/2017; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ứng Hòa từ ngày 11/9/2018 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại : Anh Nguyễn Chí H, sinh năm 1993; trú tại : Thôn Đ, xã H, huyện U, TP Hà Nội, vắng mặt.

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Chí D, sinh năm 1991; trú tại : Thôn Đ, xã H, huyện U, thành phố Hà Nội; có mặt;

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1958; trú tại : Thôn T, xã Đ, huyện U, TP Hà Nội, vắng mặt;

+ Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1985; trú tại : trú tại : Thôn T, xã Đ, huyện U, TP Hà Nội, vắng mặt.

-*Người làm chứng* : Anh Trịnh Quang L, sinh năm 1993; trú tại : Thôn Đặng G, xã H, huyện U, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau : Khoảng 12 giờ ngày 01/9/2018 Đào B trên đường đi bộ từ nhà Trịnh Quang L ở thôn Đ, xã H, huyện U, Hà Nội về nhà, khi đi qua nhà anh Nguyễn Chí D thấy có chiếc xe máy Honda Wave RSX, màu trắng BKS: 29Y3- 078.51 dựng trước nhà, xe có cắm chìa khóa điện. Quan sát thấy không có ai nên B đã nảy sinh ý định lấy trộm xe. Bốp đã lấy xe đi về hướng đầu dốc Ủy ban nhân dân xã Hòa Phú, ra đường 21B lên Vân Đình sau đó rẽ vào đường 428 đi về phía Phương Tú. Khi đi đến Động Phí, Phương Tú, B gặp Nguyễn Mạnh Th (Là bạn) đi xe máy ngược chiều nên Bốp gọi Th, Th quay xe lại, B nói với Th “*em đang bí tiền anh cầm cho em cái này hai triệu*”, Th nói : “*xe có giấy tờ không?*”, B nói: “*xe của nhà em, có giấy tờ, nhưng em để ở nhà, anh nhận cho em một hai hôm em xuống em lấy*”, Thg đồng ý và nói: “*đi với anh về nhà, anh lấy tiền anh cầm cho*”. Sau đó, B đi theo Th về đến cầu Thọ Vực, Đội Bình thì Th bảo B dừng lại chờ. Còn Th về gặp ông Nguyễn Văn Cừ (Là bố của Th) để vay 2.500.000đ lấy tiền cầm xe. Sau đó Th chở B lên Vân Đình để B bắt xe buýt ra Hà Đông, khi nghe được thông tin lực lượng công an đang truy tìm mình nên B đã bỏ trốn và sống lang thang ở khu vực quận Hà Đông, quận Hoàng Mai. Đến khoảng 22 giờ ngày 10/09/2018, khi Bốp đang ở khu vực bến xe Nước Ngầm thì bị Công an phường Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội kiểm tra hành chính và đưa về trụ sở để xác minh và thông báo cho Công an huyện Ứng Hòa. Quá trình làm việc, nhận thấy hành vi của mình không thể che giấu được nên B đã xin được đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt xe. Số tiền cầm xe được B đã ăn tiêu hết.

Vật chứng thu giữ : 01 chiếc xe máy Honda Wave RSX BKS: 29Y3 - 078.51 màu đen trắng, số khung: 500099, số máy: 6458495.

Ngày 04/9/2018 cơ quan CSĐT công an huyện Ứng Hòa ra yêu cầu định giá tài sản số 79 đối với chiếc xe máy trên. Kết quả, tại kết luận định giá tài sản số 71 ngày 10/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự huyện Ứng Hòa kết luận: chiếc xe máy Honda Wave RSX BKS: 29Y3 - 078.51 màu đen trắng, số khung: 500099, số máy: 6458495, xe đã qua sử dụng có giá trị tiền là: 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*).

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số : 93/CT - VKS ngày 05/11/2018 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy đã truy tố bị cáo Đào B về tội : “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa :

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố cả về tội danh nội dung cũng như điều luật, khoản áp dụng như trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố bị cáo Đào B phạm tội : Trộm cắp tài sản; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo B từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải nộp số tiền 2.000.000 đồng do phạm tội mà có để sung vào công quỹ Nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự : Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì, anh Thường cũng không yêu cầu bị cáo phải trả số tiền 2.000.000đ cầm xe nên bị cáo không phải trả số tiền trên. Về án phí áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Tại cơ quan điều tra cũng như phiên tòa bị cáo nhận tội như nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã nêu; lời nhận tội của bị phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được, phù hợp với những tài liệu khác được cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu. Ngày 01/9/2018 Đào B đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe máy Honda Wave RSX BKS: 29Y3 - 078.51 màu đen trắng, số khung: 500099, số máy: 6458495 của anh Nguyễn Chí H anh Nguyễn Chí D mượn tại xóm Thống Nhất, Đặng Giang, Hòa Phú, Ứng Hòa, Hà Nội, tài sản trị giá 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

[2] Bằng hành vi nén lút chiếm đoạt tài sản có trị giá nêu trên của bị cáo Đào B thì đã phạm vào tội: Trộm cắp tài sản – tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản luật áp dụng như nêu trong Bản Cáo trạng là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương; do đó cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của bị cáo. Bị cáo có một tiền án, tính đến khi thực hiện hành vi lần này chưa được xóa án tích nên bị xác định là tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để giáo dục, cảnh tỉnh bị cáo, đảm bảo việc răn đe phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, khi biết không thể che giấu được đã đầu thú khai báo sự việc là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[4] Hình phạt bổ sung : Bị cáo không có việc làm ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên tòa không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng :

- Đối với chiếc xe máy Honda Wave RSX BKS: 29Y3 - 078.51 mà bị cáo chiếm đoạt được xác định là của anh Nguyễn Chí H cho anh Nguyễn Chí D mượn. Kết quả tra cứu xe không phải là vật chứng của vụ án khác, vì vậy ngày 14/9/2018, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 77 Quyết định trả lại xe trên cho anh Nguyễn Chí D là phù hợp quy định pháp luật. Anh D đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác nên không giải quyết trong vụ án.

- Đối với Nguyễn Mạnh Th khi cầm cố xe của Bốp không biết chiếc xe là do B lấy trộm được, sau khi được cơ quan Công an thông báo anh Th đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an. Tuy nhiên, Th không có giấy phép kinh doanh dịch vụ cầm đồ theo quy định, vì vậy, ngày 26/10/2018, Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Thường theo điểm d , khoản 1 Điều 11, nghị định 167 của Chính phủ là đúng pháp luật.

- Đối với số tiền 2.00.000đ (*Hai triệu nghìn đồng*) anh Th đã đưa cho B để cầm xe, anh Th tự nguyện không đề nghị B phải trả lại, nhưng do số tiền cầm xe không đúng quy định nên buộc bị cáo Đào B phải nộp để sung vào Ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo : Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm - Theo Điều 135;136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

1. Tuyên bố bị cáo Đào B phạm tội : Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 : Xử phạt Đào B 18 (Mười tám) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (11/9/2018).

2. Trách nhiệm dân sự : Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015: Xác nhận anh Nguyễn Chí Duy đã nhận lại tài sản là xe mô tô Wave RSX BKS: 29Y3 - 078.51 và không có yêu cầu gì khác.

3. Căn cứ khoản 1; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 :

Buộc bị cáo Đào Bốp phải nộp số tiền 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí : Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Buộc bị cáo Đào B phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo : Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 : Bị cáo; người bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo và anh Nguyễn Chí D; kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi thường trú hoặc giao hợp lệ đối với người bị hại, ông Nguyễn Văn C và anh Nguyễn Mạnh Th (*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình*)./.

Nơi nhận :

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND; Công an huyện Ứng Hòa;
- Chi cục T.H.ADS huyện Ứng Hòa;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Niêm yết tại UBND: Hòa Phú và Đội Bình, Ứng Hòa;
- Lưu : Hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Trung